

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về Chủ đề năm 2017 “Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách nhà nước - Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh”

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 154/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 25/11/2016 Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Khóa XV về Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 154/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố năm 2017;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố về Chủ đề năm 2017 “Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách nhà nước - Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh” kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và tổng hợp thường xuyên về tình hình thực hiện Chủ đề năm 2017; phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và các ngành, địa phương tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 3. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐNDTP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Các Sở, ban, ngành TP và các đơn vị liên quan;
- Các đoàn thể TP;
- TT các quận ủy, huyện ủy;
- TT HĐND các quận, huyện;
- UBND các quận, huyện;
- C, PCVP;
- Phòng: KTGSTĐ;
- Các CVUB;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**


Nguyễn Văn Tùng

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về
Chủ đề năm 2017 “Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách
nhà nước - Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh”
(Ban hành kèm theo Quyết định số 17 /QĐ-UBND
ngày 04 / 01 / 2017 của UBND thành phố Hải Phòng)**

Năm 2017 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XV và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố 5 năm (2016-2020). Quán triệt các chỉ đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 25/11/2016 của Thành ủy về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2017, Nghị quyết số 154/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố năm 2017, Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Chủ đề năm 2017 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích.

Quán triệt, triển khai và cụ thể hoá những nội dung Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố và Chủ đề năm 2017; tiếp tục phát huy các kết quả đã đạt được trong việc thực hiện Chủ đề năm 2016 và thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, giải pháp đã đề ra về tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của thành phố, đưa thành phố phát triển bứt phá với tốc độ cao hơn năm 2016.

Góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XV và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố 5 năm (2016-2020).

Tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức và hành động của các cấp, ngành, địa phương, đơn vị và nhân dân thành phố trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; phát huy toàn diện, đồng bộ tiềm năng, lợi thế của thành phố để thu hút đầu tư cả trong và ngoài nước, tăng thu ngân sách nhà nước, tạo thêm nhiều nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

2. Yêu cầu.

Việc triển khai Kế hoạch hành động phải đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành tập trung của Ủy ban nhân dân thành phố, sự phối hợp nhịp nhàng, chặt chẽ và có hiệu quả giữa các ngành, các cấp, huy động sự

tham gia của cả hệ thống chính trị và tăng cường sự giám sát của nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn thành phố để thực hiện thành công Chủ đề năm 2017.

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp, ngành, đơn vị gắn với kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc triển khai thực hiện. Quán triệt sâu sắc, đầy đủ nội dung thực hiện Chủ đề năm tới các cấp, các ngành và nhân dân.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM.

1. Tăng cường quản lý thu, chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế, phấn đấu tăng thu ngân sách nhà nước ở mức cao nhất

Đẩy mạnh tuyên truyền các chính sách pháp luật về thuế, cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý thuế theo quy định. Rà soát, nắm chắc các nguồn thu và đối tượng thu ngân sách trên địa bàn; cải tiến cách thức tiến hành, bảo đảm hiệu quả thu cao, phù hợp với từng loại đối tượng nộp ngân sách. Thường xuyên đánh giá tình hình kê khai và nộp thuế của các đối tượng nộp thuế, kiểm soát thuế giá trị gia tăng đầu vào, thuế giá trị gia tăng đầu ra, doanh số, chi phí và thu nhập chịu thuế. Triển khai Kế hoạch thu nợ và cưỡng chế, chống nợ đọng thuế.

Đẩy mạnh công tác phòng, chống gian lận thương mại, gian lận giá xuất, nhập khẩu, rà soát, kiểm tra, đánh giá sự phù hợp của các khoản chi phí sản xuất của các doanh nghiệp nhằm chống chuyển giá, tăng thu ngân sách, tạo sự công bằng giữa các doanh nghiệp. Triển khai thực hiện tốt Đề án về Mức thu, chế độ thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng. Đề xuất Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND về nhiệm vụ, giải pháp, cơ chế, chính sách xã hội hóa giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục - thể thao trên địa bàn thành phố giai đoạn 2013 - 2016, định hướng đến năm 2020. Rà soát việc ưu đãi, miễn giảm thuế và áp dụng ưu đãi, miễn giảm thuế đối với các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

Các địa phương tập trung cao trong công tác đấu giá quyền sử dụng đất đối với các dự án đã được phê duyệt; tiếp tục rà soát, lập dự án đấu giá đất mới, đất xen kẹt, xử lý cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có thu tiền sử dụng đất để tạo nguồn thu cho ngân sách. Rà soát lại toàn bộ các dự án đấu giá đất, dự án kinh doanh nhà còn nợ tiền sử dụng đất để đôn đốc thu nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách. Rà soát, hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp đến thời hạn phải ký lại hợp đồng thuê đất, làm cơ sở để xác định tiền thuê đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp phải nộp.

Xây dựng kế hoạch chi tiết ghi thu, ghi chi ứng trước tiền bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án của thành phố bù trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của tổ chức, đơn vị phải nộp theo quy định.

2. Kiểm soát, quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với các quy định của pháp luật

Các cấp, ngành, địa phương, đơn vị chủ động thực hiện điều hành dự toán ngân sách được duyệt, đảm bảo hiệu quả, bố trí các khoản chi theo thứ tự ưu tiên trước hết đảm bảo chi lương, phụ cấp, trợ cấp... và khả năng cân đối ngân sách. Chủ động điều chỉnh các nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng thu ngân sách nhà nước. Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi theo dự toán được giao, triển khai các giải pháp triệt để để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nghiêm túc thực hiện yêu cầu về tiết kiệm, chống lãng phí theo Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiết kiệm chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, chi hoạt động tại các đơn vị sự nghiệp như: tiền điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí, xăng dầu, chi phí khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, lễ kỷ niệm, động thổ, khởi công, khánh thành công trình, công tác phí trong nước và đi công tác nước ngoài từ ngân sách nhà nước. Không tham mưu, ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa có nguồn đảm bảo.

Thực hiện nghiêm quy định của Luật Đầu tư công và các quy định về quản lý đầu tư; xử lý triệt để nợ đọng xây dựng cơ bản theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/12/2012, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 05/01/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố; không ứng trước vốn đầu tư công cho các dự án chưa đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc sử dụng các khoản tạm ứng trong đầu tư, thu hồi tạm ứng đúng thời gian quy định. Tập trung tháo gỡ khó khăn, tích cực kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương triển khai dự án. Đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân các nguồn vốn đầu tư công.

Thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan, đơn vị. Thực hiện nghiêm túc chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu. Đẩy mạnh triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập gắn với ban hành các tiêu chí giám sát, đánh giá kết quả thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, giảm áp lực cho ngân sách thành phố.

Thực hiện kiểm soát chi qua Kho bạc Nhà nước một cách chặt chẽ, kiểm soát theo dự toán được duyệt, đảm bảo theo chế độ và tiêu chuẩn định mức, kiên quyết từ chối các khoản chi không đúng chế độ, không có trong dự toán.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác thu, chi tài chính, xử lý nghiêm các vi phạm

Nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo chống thất thu ngân sách thành phố và các quận, huyện. Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế, quyết toán thuế của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước. Kịp thời phát hiện, tăng cường trách nhiệm cá nhân, xử lý nghiêm khắc các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đẩy mạnh việc xử lý, thu hồi để giảm nợ đọng thuế; tổ chức cưỡng chế

theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp cố tình chây ỳ, chậm thanh toán nợ thuế; định kỳ công khai số thuế nợ đọng của từng địa phương, doanh nghiệp. Tổ chức thực hiện nghiêm các kết luận của cơ quan Thanh tra và Kiểm toán Nhà nước, khẩn trương xử lý dứt điểm các vi phạm, tồn tại trong lĩnh vực thuế đã được cơ quan Thanh tra và Kiểm toán Nhà nước phát hiện, kiến nghị, truy thu đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước.

Tập trung kiểm tra các loại hồ sơ khai thuế ngay tại cơ quan thuế nhằm kiểm soát việc kê khai của người nộp thuế, phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về thuế, chống thất thu thuế. Tăng cường thanh tra thuế trên cơ sở thu thập và phân tích đầy đủ, chính xác thông tin, đánh giá mức độ tuân thủ và xác định rủi ro, phân loại doanh nghiệp. Tăng cường kiểm soát, quản lý, sử dụng hóa đơn trên địa bàn thành phố.

4. Tích cực tháo gỡ khó khăn cho các thành phần kinh tế, thúc đẩy, hỗ trợ sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện để tăng thu ngân sách nhà nước; tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh lành mạnh, bình đẳng giữa các doanh nghiệp

Tăng cường nắm tình hình và kịp thời giải quyết, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp để đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường; trong đó đặc biệt quan tâm đến các dự án trọng điểm, các doanh nghiệp có số thu nộp ngân sách lớn để tạo nguồn thu ổn định, ngày càng tăng cho ngân sách thành phố. Tổ chức đối thoại định kỳ hàng tháng giữa Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố và cộng đồng doanh nghiệp nhằm hướng dẫn và giải đáp cơ chế chính sách, pháp luật cho doanh nghiệp, kịp thời giải quyết các vướng mắc sau đối thoại. Rà soát, sửa đổi bổ sung, triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách ưu đãi, khuyến khích phát triển sản xuất kinh doanh. Tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng, minh bạch, thông thoáng cho doanh nghiệp phát triển. Khuyến khích mọi thành phần kinh tế trong xã hội tham gia khởi sự doanh nghiệp, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo đúng pháp luật. Tập trung cao cho công tác giải phóng mặt bằng, tạo mặt bằng sạch cho đầu tư.

Công bố và niêm yết công khai các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm; quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật, các định hướng, chính sách của Nhà nước và thành phố. Cung cấp đầy đủ, thường xuyên các thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, về định hướng phát triển, về đầu tư, thương mại, thị trường của thành phố cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư và cộng đồng dân cư.

Tập hợp, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến đầu tư, sản xuất - kinh doanh không còn phù hợp hoặc đang hạn chế hoạt động của doanh nghiệp; bãi bỏ hoặc trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ, bổ sung hoặc sửa đổi những quy định không còn phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật

Đầu tư, Luật Xây dựng, Luật Đất đai... và yêu cầu quản lý nhà nước, lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Đẩy mạnh việc thực hiện các chương trình hỗ trợ đào tạo, phổ biến kiến thức pháp luật, ứng dụng công nghệ, kỹ thuật tiên tiến, kỹ năng quản lý cho các chủ doanh nghiệp. Khuyến khích việc hợp tác liên kết giữa các doanh nghiệp thông qua hoạt động hỗ trợ các hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn. Áp dụng công nghệ thông tin vào việc xây dựng, quản lý hệ thống thông tin doanh nghiệp để có cơ sở dữ liệu phục vụ sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, đồng thời hỗ trợ cho các hoạt động quản lý doanh nghiệp.

Thực hiện đầy đủ các cam kết của các cấp chính quyền, sở, ngành, đơn vị thành phố với doanh nghiệp về thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh. Đẩy nhanh việc xây dựng và tổ chức thực hiện Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các địa phương; khuyến khích các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp của các tổ chức tài chính để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng.

5. Đẩy mạnh thu hút đầu tư, tăng cường hiệu quả và đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch

Xúc tiến đầu tư theo hướng chuyên nghiệp, chủ động hơn, đúng trọng tâm, bám sát nhu cầu và thực tế của thành phố, trực tiếp đến từng tập đoàn, đối tác, hướng vào thị trường và sản phẩm cụ thể. Tận dụng tối đa lợi thế kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại và vượt trội của thành phố để tăng cường giao thương với các địa phương trong nước, hội nhập với khu vực và thế giới, thu hút đầu tư. Đẩy mạnh hoạt động và phát huy hiệu quả của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch thành phố. Đẩy mạnh liên kết với các hiệp hội ngành hàng, tổ chức quốc gia và quốc tế, cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan truyền thông đại chúng và doanh nghiệp. Tổ chức có lựa chọn các Hội thảo, các đoàn xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư tại chỗ.

Tích cực hỗ trợ doanh nghiệp thành phố, doanh nghiệp nước ngoài tìm hiểu thông tin phát triển thị trường, kết nối giao thương; tham gia hoặc hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các sự kiện hội nghị, hội thảo, diễn đàn ở nước ngoài.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính để vừa cải thiện môi trường đầu tư, vừa góp phần tăng thu ngân sách

Tiếp tục thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước thành phố năm 2017. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính theo hướng lấy doanh nghiệp làm đối tượng ưu tiên phục vụ, tạo những điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục giảm mạnh thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính về thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, đất đai, xây dựng, thủ tục đầu tư, tiếp cận điện năng, thành lập, giải thể, phá sản doanh nghiệp, đổi mới công nghệ, đăng ký tiêu

chuẩn chất lượng sản phẩm. Nâng cao năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm của cán bộ công chức, viên chức trong ứng xử, phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư. Triển khai các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của thành phố. Hiện đại hóa công tác quản lý hải quan tạo điều kiện thông thoáng, thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp làm thủ tục xuất nhập khẩu hàng hoá.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước của thành phố nói chung và bộ máy quản lý về thu, chi ngân sách nói riêng. Bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ, công chức quản lý ngân sách nhà nước, đúng người đúng việc. Thực hiện tiêu chuẩn hoá và chuyên môn hoá đội ngũ cán bộ quản lý thu, chi ngân sách nhà nước. Nâng cao chất lượng cán bộ quản lý ngân sách nhà nước, tăng cường đào tạo và đào tạo lại kiến thức quản lý ngân sách nhà nước cho đội ngũ cán bộ làm công tác tài chính, kế toán tại tất cả các cơ quan, đơn vị có liên quan. Thực hiện luân chuyển cán bộ nhằm nâng cao tính năng động, sáng tạo, chống bảo thủ, trì trệ và ngăn ngừa các sai phạm của cán bộ trong thu, chi ngân sách nhà nước. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước.

Công khai, minh bạch thủ tục hành chính, thời gian giải quyết trên mạng internet và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường công tác hậu kiểm, loại trừ các doanh nghiệp kinh doanh không theo quy định của pháp luật, kiên quyết thu hồi các dự án treo, các dự án chậm triển khai, thực hiện không đúng tiến độ đã cam kết.

7. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội

Tham mưu cho Thành ủy đề xuất với Bộ Chính trị cho chủ trương đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, bảo đảm sự kết nối của thành phố Hải Phòng với các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, vùng đồng bằng sông Hồng. Chủ động phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông lớn trên địa bàn thành phố.

Tập trung nguồn lực, kiên quyết trong chỉ đạo, điều hành để hoàn thành và đảm bảo đúng tiến độ các công trình, dự án trọng điểm năm 2017 của thành phố. Tăng cường huy động các nguồn vốn cả trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát, bảo đảm chất lượng và tiến độ công trình kết cấu hạ tầng.

Tập trung đầu tư các dự án hạ tầng của Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn. Đầu tư, mở rộng, xây dựng mới các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố để thu hút đầu tư.

8. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 04/02/2015 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” và Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân

thành phố được phê duyệt tại Quyết định số 2541/QĐ-UBND ngày 09/11/2015. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Quy hoạch phát triển nhân lực thành phố Hải Phòng giai đoạn 2011 - 2020. Hoàn thành và triển khai Quy hoạch phát triển giáo dục - đào tạo thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Cục Thuế thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Đẩy mạnh tuyên truyền chính sách pháp luật về thuế, cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý thuế theo quy định. Tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc, đặc biệt các khó khăn vướng mắc liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước của doanh nghiệp; tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, tạo nguồn thu bền vững cho ngân sách thành phố.

b) Rà soát, nắm chắc các nguồn thu và đối tượng thu ngân sách trên địa bàn; cải tiến cách thức tiến hành, bảo đảm hiệu quả thu cao, thực hiện thu đúng, thu đủ các khoản thuế vào ngân sách, phù hợp với từng loại đối tượng nộp ngân sách. Tập trung vào các khoản thu: thuế nhà thầu xây dựng; hàng tạm nhập, tái xuất; tiền thuê đất nộp một lần cho thời gian ổn định 05 năm; cấp quyền khai thác khoáng sản; thuế đất khu vực khai thác mỏ; tiền bán nhà thuộc sở hữu nhà nước theo giá kinh doanh; dịch vụ du lịch; các khoản phí và lệ phí.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc quản lý thu thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu thông qua việc dán tem trên các cột bơm xăng dầu, đặc biệt là công tác hậu kiểm và kiểm soát công tác kê khai thuế sau dán tem.

d) Tích cực tham mưu các biện pháp vận động các chi nhánh doanh nghiệp kinh doanh trên địa bàn thành phố trong các lĩnh vực như viễn thông, ngân hàng thương mại, kinh doanh xăng dầu nộp thuế về ngân sách thành phố.

đ) Triển khai Kế hoạch thu nợ và cưỡng chế, chống nợ đọng thuế; tổ chức cưỡng chế theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp cố tình chây ỳ, chậm thanh toán nợ thuế. Định kỳ công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng các doanh nghiệp nợ tiền thuế, phí và thuê đất; số thuế nợ đọng từng địa phương trên địa bàn thành phố. Tổ chức thực hiện nghiêm các kết luận của cơ quan Thanh tra và Kiểm toán Nhà nước, khẩn trương xử lý dứt điểm các vi phạm, tồn tại trong lĩnh vực thuế đã được cơ quan Thanh tra và Kiểm toán Nhà nước phát hiện, kiến nghị, truy thu đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước.

e) Rà soát lại toàn bộ các dự án đấu giá đất, dự án kinh doanh nhà còn nợ tiền sử dụng đất để đôn đốc thu nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách. Rà soát, hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp đến thời hạn phải ký lại hợp đồng thuê đất, làm cơ sở để xác định tiền thuê đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp phải nộp. Quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn thu từ đất, đấu thầu dự án, đấu giá các tài sản công để tạo nguồn thực hiện các dự án lớn, trọng điểm của thành phố.

i) Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế, quyết toán thuế của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các

khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước. Rà soát việc áp dụng và thực hiện các ưu đãi đầu tư, ưu đãi, miễn giảm thuế và áp dụng ưu đãi, miễn giảm thuế đối với các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Thực hiện tốt Chỉ thị số 33/CT-UBND ngày 09/11/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng in, phát hành, mua bán hóa đơn bất hợp pháp trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Chú trọng công tác thanh tra chống chuyển giá sau khi Chính phủ ban hành Nghị định liên quan. Có hình thức xử phạt nghiêm minh đối với các doanh nghiệp cố tình vi phạm; đồng thời đề xuất khen thưởng đối với các doanh nghiệp chấp hành tốt chính sách pháp luật thuế; đảm bảo công bằng xã hội.

k) Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính thuế, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tiết kiệm cả về thời gian và chi phí. Tiếp tục tích cực hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để tỷ lệ các doanh nghiệp khai thuế điện tử duy trì mức 100% và nộp thuế điện tử tiệm cận 100%. Giải quyết hoàn thuế kịp thời, đúng quy định tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong việc luân chuyển nguồn vốn kinh doanh có hiệu quả.

l) Tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước về thu ngân sách và nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo chống thất thu ngân sách thành phố. Xây dựng quy chế luân phiên, luân chuyển cán bộ, rà soát lại đội ngũ cán bộ thuế, thực hiện luân phiên, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, đặc biệt là các bộ phận thường xuyên làm việc, tiếp xúc với doanh nghiệp nhưng năng lực, trình độ còn hạn chế nhằm nâng cao tính năng động, sáng tạo, chống tư tưởng bảo thủ, trì trệ. Kiên quyết xử lý đối với những cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp. Có chế tài cụ thể gắn trách nhiệm thu ngân sách với trách nhiệm của từng cán bộ thuế, lãnh đạo Chi cục, lãnh đạo Cục thuế.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Tham mưu, đề xuất điều hành có hiệu quả dự toán ngân sách năm 2017. Quản lý chặt chẽ các khoản chi, bảo đảm đúng dự toán được duyệt; ưu tiên cho các khoản chi lương, chi bảo đảm an sinh xã hội, phòng chống thiên tai, dịch bệnh; kiên quyết giãn hoãn các khoản chi chưa cần thiết, không đề xuất các chính sách mới làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa có nguồn đảm bảo. Tiếp tục điều chỉnh cơ cấu chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển trong tổng chi ngân sách thành phố.

b) Thực hiện các giải pháp quản lý hiệu quả tài chính ngân sách cấp xã; chi ngân sách nhà nước trong lĩnh vực hỗ trợ nông nghiệp, thực hiện các chính sách an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng thẩm định, phê duyệt quyết toán, đảm bảo phù hợp với các tiêu chuẩn, định mức, đơn giá và quy định pháp luật hiện hành. Rà soát các khoản thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố, thẩm định mức thu đối với các Đề án thu

phí, lệ phí đảm bảo đúng quy định. Thanh tra, kiểm tra, thẩm tra quyết toán sử dụng ngân sách các đơn vị hành chính sự nghiệp và ngân sách cấp dưới.

c) Xây dựng kế hoạch chi tiết ghi thu, ghi chi ứng trước tiền bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án của thành phố bù trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của tổ chức, đơn vị phải nộp theo quy định. Rà soát, tăng cường quản lý, đề xuất giải pháp hạn chế nợ đọng kinh phí sự nghiệp có tính chất đầu tư xây dựng cơ bản ngân sách cấp huyện, cấp xã.

d) Tham mưu triển khai việc thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù về tài chính, ngân sách của thành phố sau khi Chính phủ ban hành Nghị định liên quan; triển khai huy động các nguồn vốn vay theo quy định của pháp luật hiện hành (phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay tiền ngân Kho bạc Nhà nước...) để tạo nguồn chi đầu tư phát triển của thành phố. Đề xuất thành lập Quỹ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của thành phố.

e) Thực hiện giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động đối với các Công ty TNHH MTV do Ủy ban nhân dân thành phố làm chủ sở hữu và doanh nghiệp có vốn góp của thành phố. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng lộ trình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện các Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân thành phố: Thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị; Thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020; các Nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp.

b) Hoàn thiện và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ngành, quận, huyện đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội các quận, huyện, quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu.

c) Tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế; Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08/11/2016 của Quốc hội về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020 và Chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện

các Nghị quyết trên.

d) Đề xuất và triển khai hiệu quả các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của thành phố. Duy trì thời gian xử lý mỗi bộ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ và dưới 03 ngày làm việc đối với hồ sơ thay đổi có tính chất đơn giản; hướng dẫn cụ thể đối với doanh nghiệp để đảm bảo không yêu cầu bổ sung hồ sơ quá 01 lần. Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập qua liên thông thông tin giữa các cơ quan thuế, lao động, bảo hiểm xã hội, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp rút ngắn thời gian khởi sự kinh doanh, gia nhập thị trường.

đ) Xây dựng, hoàn thiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 của thành phố. Tập trung đôn đốc, rà soát các dự án đầu tư công, nhất là các dự án triển khai kéo dài quá thời gian quy định, kiến nghị cắt giảm các chi phí, hạng mục chưa thật cần thiết trên nguyên tắc vẫn đảm bảo mục tiêu chủ yếu của dự án; căn cứ khả năng cân đối ngân sách, sắp xếp thứ tự ưu tiên thực hiện các dự án và kiên quyết đề xuất dừng những dự án chưa thật cấp thiết, kém hiệu quả để tập trung, ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho các công trình, dự án kết cấu hạ tầng quan trọng sớm hoàn thành đưa vào sử dụng. Tăng cường quản lý và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản. Không tham mưu ứng trước vốn đầu tư công cho các dự án chưa đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Hoàn thiện Quy định thay thế Quyết định số 1797/2010/QĐ-UBND ngày 26/10/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Đẩy mạnh thực hiện giám sát và đánh giá đầu tư đối với các dự án đầu tư công, dự án sử dụng vốn ODA và các dự án đầu tư khác theo Nghị định số 84/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

e) Tiếp tục kiểm tra, thu hồi: Giấy chứng nhận đầu tư, Biên nhận đầu tư của các dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước và Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư của các dự án FDI ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố thuộc diện triển khai chậm tiến độ, không triển khai, vi phạm quy định về sử dụng đất đai, hoạt động xây dựng, chủ đầu tư không đủ năng lực tiếp tục thực hiện dự án. Tăng cường công tác hậu kiểm, loại trừ các doanh nghiệp kinh doanh không theo quy định của pháp luật.

g) Tham mưu thực hiện đồng bộ, hiệu quả Quy hoạch phát triển nhân lực thành phố Hải Phòng giai đoạn 2011 - 2020.

h) Hoàn thành việc cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và triển khai cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập. Tổ chức các khóa đào tạo về nâng cao kiến thức, kỹ năng trong quản trị doanh nghiệp, khởi sự doanh nghiệp hướng tới đối tượng là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố giai đoạn 2018 - 2025, định hướng đến năm 2030.

4. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch thành phố chủ

trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Tham mưu tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư năm 2017, hướng tới các tập đoàn, doanh nghiệp có tiềm lực và uy tín trong và ngoài nước, tranh thủ sự hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương để đẩy mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư; ưu tiên thu hút: các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài sử dụng công nghệ cao, hiện đại, thân thiện với môi trường; các dự án phát triển hạ tầng du lịch, thương mại; các dự án phục vụ tái cơ cấu kinh tế, nông nghiệp; các dự án thuộc lĩnh vực logistics, khai thác hệ thống hạ tầng cảng biển thành phố.

b) Tích cực đôn đốc, triển khai các biên bản ghi nhớ giữa Thành phố với các nhà đầu tư trong khuôn khổ Hội nghị Xúc tiến đầu tư thành phố Hải Phòng năm 2016.

c) Hoàn thiện và triển khai hiệu quả Quy chế phối hợp thực hiện giải quyết các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch thành phố.

d) Xây dựng, cập nhật Hệ thống thông tin phục vụ công tác giới thiệu địa điểm, xúc tiến đầu tư; đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, giới thiệu cơ chế chính sách, môi trường và cơ hội đầu tư tại thành phố tới các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước.

5. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Tổ chức đối thoại định kỳ hàng tháng giữa Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố và cộng đồng doanh nghiệp; đối thoại trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử thành phố theo Quy chế đã ban hành.

b) Đôn đốc các Sở, ngành, địa phương thực hiện đảm bảo tiến độ các công việc, nhiệm vụ đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố giao, đánh giá và phân loại mức độ thực hiện nhiệm vụ đối với thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; báo cáo Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố đảm bảo giải quyết các công việc đã được các Sở, ngành, địa phương trình Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án Thiết lập kênh giao tiếp điện tử của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng với tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

6. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Xây dựng Đề án nhiệm vụ, giải pháp phát triển công nghiệp và thương mại thành phố giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030. Tích cực triển khai thực hiện các quy hoạch thuộc sự quản lý của Sở; Danh mục các dự án công nghiệp khuyến khích đầu tư, đầu tư có điều kiện và không chấp thuận đầu tư trên địa bàn thành phố đến năm 2020; Đề án Phát triển thương mại điện tử thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và triển khai thực hiện các Đề án, Chương trình: Đảm bảo và

nâng cao chất lượng cung cấp điện trên địa bàn thành phố; Quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp thành phố Hải Phòng đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển thương mại thành phố đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Thực hiện công bố công khai các quy hoạch theo quy định của pháp luật.

b) Thường xuyên nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp công nghiệp, thương mại trên địa bàn thành phố, phối hợp với các ngành giải quyết kịp thời các vướng mắc khó khăn, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nâng cao năng lực hoạt động, ổn định và đẩy mạnh sản xuất, mở rộng thị trường, nhất là các dự án sản xuất lớn. Duy trì thời gian thực hiện thủ tục tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp tối đa là 35 ngày.

c) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch bình ổn thị trường thành phố. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành pháp luật của các đối tượng kinh doanh trên địa bàn thành phố. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát, kiên quyết xử lý đối với các hành vi kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, buôn lậu, gian lận thương mại. Tập trung chống hàng giả, vi phạm sở hữu trí tuệ, hàng quá hạn sử dụng, hàng không rõ nguồn gốc, hàng vi phạm về đo lường chất lượng.

d) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực công thương. Tiếp tục triển khai dịch vụ hành chính công trực tuyến đối với một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Thành lập các Đoàn kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện đúng chính sách pháp luật trong lĩnh vực công thương.

đ) Triển khai chương trình nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua hệ thống xúc tiến thương mại địa phương. Triển khai có hiệu quả các đề án khuyến công quốc gia, khuyến công địa phương được phê duyệt, thúc đẩy phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, làng nghề trên địa bàn nông thôn.

e) Hỗ trợ đào tạo các doanh nghiệp nâng cao năng lực quản lý, khuyến khích áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, quản lý môi trường tiên tiến. Cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin về định hướng phát triển, giá thuê đất, giá thuê nhà xưởng,... của các cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố.

7. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Tích cực triển khai các biện pháp hiện đại hóa hệ thống giao thông công cộng; từng bước xử lý có hiệu quả các vấn đề về ùn tắc giao thông và tai nạn giao thông. Triển khai lập và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhằm nâng cao năng lực vận tải và đồng bộ, hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn thành phố. Thực hiện tốt duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa công trình giao thông. Tăng cường quản lý nhà nước vận tải hành khách tuyến cố định, vận tải hành khách công cộng, kiểm soát tải trọng xe. Xây dựng, điều chỉnh, ban hành các phí, lệ phí trong lĩnh vực giao thông vận tải.

b) Chủ động, tích cực phối hợp với các bộ, ngành Trung ương tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai các thủ tục đầu tư, đặc biệt là giải phóng mặt bằng để sớm khởi công các công trình giao thông động lực, như: đường bộ ven biển, đường sắt cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, cầu Nguyễn Trãi, cầu Hoàng Văn Thụ, cầu Vũ Yên; đầu tư nâng cấp và phát triển mạng lưới giao thông đường thủy, xây dựng hệ thống các cảng sông và hệ thống giao thông, kho bãi; xây dựng, triển khai đề án nâng cao năng lực hệ thống giao thông kết nối cảng, khắc phục tình trạng quá tải; nâng cấp đường sắt Hà Nội - Hải Phòng. Triển khai xây dựng Đề án xây dựng thành phố Hải Phòng là thành phố thông minh giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2025.

c) Tiếp tục tham mưu triển khai các quy hoạch giao thông đã được phê duyệt. Lập và tổ chức thực hiện các Đề án: Quy hoạch mạng lưới các điểm đỗ xe, bãi đỗ xe trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quy hoạch phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quy hoạch phát triển hệ thống dịch vụ logistic thành phố Hải Phòng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025; Đề án tổ chức phân luồng vận tải hành khách theo tuyến cố định liên tỉnh trong khu vực thành phố Hải Phòng.

d) Tích cực đề xuất và triển khai các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp vận tải. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố kiến nghị giảm phí lưu thông đối với phương tiện trên đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng. Hoàn thiện Quy định về cơ chế lãi suất vay và cơ chế trợ giá cho hoạt động vận tải khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

8. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố đến năm 2025, tầm nhìn 2050. Hoàn thành Chương trình phát triển đô thị thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Thực hiện nghiêm Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị chung thành phố. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng xây dựng, thẩm định các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị. Kịp thời công bố công khai các quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của thành phố và của Sở sau khi được duyệt, liên tục cập nhật các quy hoạch xây dựng trên website của thành phố.

b) Ban hành Quy định về cấp Giấy phép quy hoạch trên địa bàn thành phố. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nghiên cứu rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính do Sở thực hiện như: chứng chỉ quy hoạch, thỏa thuận quy hoạch, giấy phép xây dựng..., góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát về chất lượng các công trình kết cấu hạ tầng.

c) Đẩy mạnh bán nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước đang cho thuê sử dụng vào mục đích sản xuất, kinh doanh dịch vụ và nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước.

d) Hoàn thiện các tập Đơn giá nhân công, Đơn giá dịch vụ công ích, Đơn

giá xây dựng cơ bản thành phố thay thế các tập Đơn giá cũ.

đ) Kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao năng lực cán bộ, công chức thực hiện công tác cấp giấy phép xây dựng.

e) Xây dựng Quy chế phối hợp theo cơ chế một cửa liên thông trong công tác cấp giấy phép xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014.

g) Quy hoạch lại toàn bộ các chung cư, cải tạo chung cư cũ, xây dựng chung cư mới thay thế chung cư mất an toàn. Nâng cấp hệ thống thoát nước, cấp nước, điện chiếu sáng.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Kịp thời công bố công khai các quy hoạch sử dụng đất thuộc thẩm quyền phê duyệt của thành phố và của Sở sau khi được duyệt. Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và lập Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) thành phố Hải Phòng.

b) Tập trung thu hồi đất theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ, giải pháp thu hồi diện tích đất đã giao, cho thuê không đúng đối tượng, không đúng thẩm quyền, chậm đưa vào sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích gây lãng phí tài nguyên đất.

c) Xây dựng danh mục các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng được sử dụng quỹ đất để tạo vốn và diện tích các khu đất được sử dụng để tạo vốn thực hiện các dự án; danh mục các dự án đầu tư có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất, mức vốn ngân sách nhà nước dự kiến cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn thành phố.

d) Nghiên cứu rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan đến đất đai, tạo điều kiện cho nhà đầu tư, doanh nghiệp sớm triển khai sản xuất kinh doanh. Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thực hiện sớm, đúng quy định trong công tác giải phóng mặt bằng, tạo mặt bằng sạch cho đầu tư kinh doanh.

đ) Công khai đầy đủ các thủ tục hành chính về giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; đăng ký giao dịch bảo đảm tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của Sở.

e) Điều tra, thống kê chất thải, đánh giá tình hình ô nhiễm môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh; phân loại, xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Đưa vào sử dụng hệ thống xử lý nước thải Cụm công nghiệp Tân Liên A, Cụm công nghiệp Vĩnh Niệm. Đầu tư xây dựng các trạm quan trắc môi trường.

g) Xây dựng quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố phù hợp với điều kiện thực tế.

10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ, giải pháp tái cơ cấu ngành Nông nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh, giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Lập Quy hoạch Vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2030. Thí điểm việc giải phóng mặt bằng và giao đất cho Dự án Vineco tại huyện Vĩnh Bảo để sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phân đầu trong năm, mỗi huyện triển khai 01 dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tập trung thực hiện hỗ trợ nông hộ tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, thủy sản, sản xuất sạch, an toàn, năng suất, chất lượng cao; xây dựng thương hiệu nông phẩm đặc sản của các địa phương. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Nghị định của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản. Tăng cường nuôi trồng thủy sản theo hướng thâm canh, thân thiện với môi trường; củng cố và đẩy mạnh khai thác thủy sản theo mô hình tổ, đội.

b) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các quy hoạch đã được thông qua, phê duyệt. Công bố công khai các quy hoạch theo quy định. Xây dựng Đề án nhiệm vụ, giải pháp và cơ chế khuyến khích, hỗ trợ phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn Hải Phòng giai đoạn 2017 - 2020. Tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, thủy sản, kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập nông dân thành phố giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.

c) Triển khai tốt Kế hoạch thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XV về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017 - 2020; kế hoạch xây dựng nông thôn mới năm 2017. Tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách khả thi để khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức đầu tư vào sản xuất nông nghiệp địa bàn nông thôn phát triển, vùng sản xuất nông nghiệp, thủy sản áp dụng công nghệ canh tác hiện đại và xây dựng các khu, cụm công nghiệp, chăn nuôi tập trung ở các huyện. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với đầu tư xây dựng hạ tầng nông thôn mới.

11. Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Hoàn thiện và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các Đề án: Mở rộng Khu công nghiệp Trảng Dục giai đoạn 3; Khu công nghiệp chuyên sâu; Thành lập Khu công nghiệp Cầu Cự tại huyện An Lão.

b) Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải và các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố cho các nhà đầu tư. Triển khai tổ chức thực hiện tốt Đề án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2.000 đảo Cát Hải thuộc Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải.

c) Tiếp tục tập trung lựa chọn các dự án có công nghệ cao, công nghệ tiên tiến tạo ra giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường, các dự án công nghiệp hỗ trợ; tập trung giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư hạ tầng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải và các khu công nghiệp nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế về vị trí địa lý, chính sách ưu đãi đầu tư hấp dẫn của Khu kinh tế.

d) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tích cực, kịp thời nắm bắt thông tin, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, Khu kinh tế.

đ) Đề xuất các giải pháp, tập trung đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, đáp ứng đủ cho nhu cầu của các doanh nghiệp, đặc biệt là các dự án lớn áp dụng trình độ công nghệ cao và quản lý tiên tiến trong khu công nghiệp, Khu kinh tế. Triển khai việc xây dựng nhà ở, thiết chế thể thao văn hóa, công trình phúc lợi công cộng cho người lao động trong các khu công nghiệp.

e) Huy động tối đa nguồn vốn của Trung ương và ngoài ngân sách vào đầu tư, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải.

12. Kho bạc Nhà nước thành phố

a) Tạo điều kiện thuận lợi, tích cực tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công theo Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc sử dụng các khoản tạm ứng trong đầu tư, thu hồi tạm ứng đúng thời gian quy định.

b) Tập trung và phản ánh đầy đủ, kịp thời các khoản thu ngân sách nhà nước; tổ chức thực hiện việc thu nộp vào quỹ ngân sách nhà nước các khoản tiền do các tổ chức và cá nhân nộp tại hệ thống Kho bạc Nhà nước; thực hiện hạch toán số thu ngân sách nhà nước cho các cấp ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c) Kiểm soát, thanh toán, chi trả các khoản chi của ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác được giao theo quy định của pháp luật; đảm bảo kiểm soát chặt chẽ các khoản chi theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, kiên quyết từ chối các khoản chi không đúng chế độ, không có trong dự toán. Triển khai mở rộng dịch vụ công trực tuyến trong việc kiểm soát thanh toán chi ngân sách.

d) Thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành, tập trung thanh tra, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng ngân sách nhà nước trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về các khoản chi ngân sách nhà nước bao gồm: chi thường xuyên và chi đầu tư xây dựng cơ bản thực hiện kiểm soát chi qua hệ thống Kho bạc Nhà nước; việc chấp hành các quy định pháp luật của các quỹ tài chính do Kho bạc Nhà nước quản lý. Xác định tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ mà các đối tượng thanh tra gửi đến Kho bạc Nhà nước theo quy định; đảm bảo các khoản chi theo đúng chế độ, đúng mục đích, đúng đối tượng và trong phạm vi dự toán được giao.

đ) Tăng cường công tác tuyên truyền tới các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Kho bạc Nhà nước; tăng cường kiểm tra, kiểm soát hồ sơ thanh toán của các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước gửi đến Kho bạc nhằm phát hiện các hành vi vi phạm; triển khai hướng dẫn việc xử phạt vi phạm hành chính để các cán bộ công chức hiểu rõ nội dung các văn bản liên quan đến công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Kho bạc Nhà nước.

13. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Hải Phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Chỉ đạo các Chi nhánh tổ chức tín dụng và Quỹ tín dụng nhân dân kịp thời nộp các khoản thuế theo quy định cho Cơ quan Thuế thành phố. Phối hợp chặt chẽ với Cơ quan Thuế, Hải quan, Kho bạc Nhà nước trên địa bàn thực hiện tốt công tác thu thuế bằng hình thức điện tử; tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp thực hiện nộp thuế điện tử, chỉ chấp nhận cho doanh nghiệp nộp thuế điện tử.

b) Chỉ đạo các Chi nhánh tổ chức tín dụng tăng cường các biện pháp đẩy mạnh huy động vốn trên địa bàn nhằm đáp ứng nhu cầu về vốn cho sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên theo chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tiếp tục tập trung ưu tiên vốn tín dụng cho nông nghiệp nông thôn, sản xuất hàng xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp hỗ trợ, ứng dụng công nghệ cao, thực hiện cho vay phát triển thủy sản,...

c) Chỉ đạo các Chi nhánh tổ chức tín dụng thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng gắn với kiểm soát, nâng cao chất lượng tín dụng. Chấp hành nghiêm túc các quy định và chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lãi suất, tỷ giá. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp xử lý nợ xấu, đặc biệt là nợ xấu của các chi nhánh tổ chức tín dụng yếu kém; duy trì thường xuyên tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ trên địa bàn ở mức dưới 3% theo chuẩn mực phân loại nợ của Việt Nam.

d) Chỉ đạo các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn thành phố nâng cao mức độ sẵn có và đầy đủ về dịch vụ ngân hàng, khuyến khích các tổ chức tín dụng phát triển, nâng cao các dịch vụ ngân hàng mới có nhiều tiện ích, đáp ứng nhu cầu đa dạng của của nền kinh tế; tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ ngân hàng và dịch vụ thanh toán theo thông lệ quốc tế.

đ) Chỉ đạo các Chi nhánh tổ chức tín dụng trên cơ sở khả năng tài chính áp dụng mức lãi suất cho vay hợp lý, tiết giảm chi phí hoạt động, nâng cao hiệu quả kinh doanh để có điều kiện giảm lãi suất cho vay nhằm chia sẻ khó khăn với khách hàng vay, đảm bảo an toàn tài chính trong hoạt động; thực hiện Chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp.

14. Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền, hướng dẫn các quy định pháp luật của Việt Nam và Công ước Quốc tế mà Việt Nam là thành viên trong lĩnh vực hàng hải tới các đối tượng quản lý bằng nhiều nội dung và hình thức.

b) Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính tại khu vực cảng biển Hải Phòng, trong đó việc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến tàu thuyền ra, vào cảng biển Hải Phòng trên Hệ thống một cửa quốc gia, Hệ thống thông tin điện tử của Bộ Giao thông vận tải sẽ làm cho thời gian thông quan của hàng hóa cũng như tàu thuyền ra, vào khu vực cảng biển Hải Phòng nhanh chóng, thuận tiện góp phần vào sự phát triển của kinh tế thành phố. Tiếp tục vận hành hiệu quả Hệ thống quản lý hành hải (VTS).

c) Tiếp tục phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước tại cảng như: Hải quan, Biên phòng, Kiểm dịch y tế Quốc tế, Kiểm dịch động, thực vật để tạo điều kiện tốt hơn nữa cho chủ tàu, doanh nghiệp trong công tác làm thủ tục đối với tàu thuyền ra, vào khu vực cảng biển Hải Phòng.

d) Tăng cường công tác bảo đảm an toàn hàng hải trong khu vực cảng biển Hải Phòng, đặc biệt đối với các công trường thi công trong vùng nước cảng biển.

đ) Tiếp tục thực hiện việc thu đúng, thu đủ phí, lệ phí hàng hải nộp vào ngân sách nhà nước đúng thời hạn.

15. Cục Hải quan Hải Phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước do Bộ Tài chính giao, Tổng cục Hải quan giao cho Cục Hải quan.

b) Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa công tác quản lý hải quan tạo điều kiện thông thoáng, thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp làm thủ tục xuất nhập khẩu hàng hoá.

c) Tiếp tục duy trì kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi nhiệm vụ, chống các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng; đẩy mạnh việc thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chú trọng xây dựng lực lượng Hải quan trong sạch, vững mạnh.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hải quan, chống buôn lậu, gian lận thương mại.

16. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Xây dựng Đề án Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng 2030. Triển khai thực hiện Đề án Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động - việc làm cho người lao động, đồng thời phát huy hiệu quả của

Sàn giao dịch việc làm Hải Phòng, góp phần duy trì và mở rộng kết nối cung - cầu lao động. Triển khai các giải pháp gắn kết các doanh nghiệp và cơ sở đào tạo nghề; kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện khung khổ pháp lý về trách nhiệm đào tạo lao động của doanh nghiệp.

c) Triển khai thực hiện Đề án về các giải pháp bảo đảm nguồn lao động cho các khu công nghiệp Hải Phòng. Hỗ trợ vay vốn tạo việc làm thông qua Quỹ quốc gia giải quyết việc làm.

d) Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra thực hiện pháp luật lao động tại các doanh nghiệp, tập trung vào các nội dung: quan hệ lao động, bảo hiểm xã hội, an toàn - vệ sinh lao động. Triển khai thực hiện Đề án phát triển quan hệ lao động trong các doanh nghiệp. Tăng cường quản lý hệ thống đơn vị hoạt động dịch vụ việc làm.

17. Bảo hiểm xã hội thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

Xây dựng lộ trình, sớm giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của các tổ chức, cá nhân xuống dưới 45 giờ/năm.

18. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 04/02/2015 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế" và Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân thành phố được phê duyệt tại Quyết định số 2541/QĐ-UBND ngày 09/11/2015. Hoàn thành và triển khai Quy hoạch phát triển giáo dục đào tạo thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Xây dựng Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong nhà trường phổ thông 2008 - 2020; các kế hoạch về phát triển giáo dục mầm non ở khu vực khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2020.

19. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Tiếp tục triển khai cam kết giữa Ủy ban nhân dân thành phố và các doanh nghiệp về an toàn vệ sinh thực phẩm. Xây dựng Đề án nhiệm vụ, giải pháp tăng cường công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2030.

b) Triển khai đầu tư xây dựng: Bệnh viện y học cổ truyền, Trung tâm cấp cứu 115 và đẩy nhanh tiến độ các công trình y tế đang triển khai. Chuẩn bị các nguồn nhân lực và điều kiện cần thiết để kịp thời đưa Bệnh viện Đa khoa Hải Phòng đi vào hoạt động.

c) Thực hiện tự chủ tài chính tại một số bệnh viện tuyến thành phố theo Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt

động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

20. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Triển khai cập nhật phiên bản 2015 cho hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 cho các quận, huyện, sở, ngành.

b) Hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới công nghệ; nâng cao năng suất, chất lượng hàng hóa chủ lực trọng điểm; phát triển tài sản trí tuệ.

c) Xây dựng và triển khai thực hiện các Kế hoạch: Phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ giai đoạn 2016 - 2020; Hỗ trợ các doanh nghiệp thành lập tổ chức nghiên cứu và phát triển trực thuộc giai đoạn 2016 - 2020.

d) Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án xúc tiến đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực công nghệ, kỹ thuật cao, góp phần đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ, đầu tư vào các khu công nghệ, kỹ thuật cao của thành phố; Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo thành phố Hải Phòng đến năm 2025.

21. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án Chính quyền điện tử thành phố, tập trung vào các nhiệm vụ xây dựng: Hệ thống phần mềm một cửa điện tử liên thông dùng chung cho toàn thành phố; Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin kinh tế - xã hội thành phố; Trung tâm tích hợp dữ liệu thành phố.

b) Tập trung tuyên truyền, phổ biến về chủ đề năm 2016 của thành phố.

c) Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp viễn thông sản xuất kinh doanh và phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng dịch vụ.

22. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Tiếp tục thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020. Xây dựng Đề án nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2017 - 2021; xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước thành phố năm 2017.

b) Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính theo hướng lấy doanh nghiệp làm đối tượng ưu tiên phục vụ, tạo những điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh. Nâng cao năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm của cán bộ công chức, viên chức trong ứng xử, phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư.

c) Tập trung rà soát, đề xuất sắp xếp, tinh giản đầu mối các đơn vị sự nghiệp công lập của thành phố.

d) Triển khai các giải pháp nâng cao một số chỉ số cải cách hành chính của thành phố còn ở mức thấp so với cả nước.

đ) Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2029/2015/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về cam kết không gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực của cán bộ,

công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

23. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Đẩy mạnh triển khai thực hiện thỏa thuận hợp tác với địa phương nước ngoài đã ký kết như: Kitakyushu, Niigata, Kobe, Kagawa, Shiga (Nhật Bản), Inchoen (Hàn Quốc), Brest (Pháp), Viêng Chăn, Oudomxay (Lào), Sihanoukville (Campuchia)..., trong đó đặc biệt chú trọng đến nội dung hợp tác phát triển kinh tế.

b) Thực hiện tốt vai trò là cầu nối giữa thành phố và cộng đồng kiều bào ở nước ngoài để vận động, huy động trí tuệ, kiều hối về xây dựng và phát triển thành phố.

24. Sở Tư pháp

a) Thực hiện chương trình phối hợp thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và công tác hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016 - 2020.

b) Xây dựng và trình ban hành Quy chế rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của thành phố; loại bỏ những thủ tục, quy định đang làm phức tạp, khó khăn, cản trở phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

c) Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án thực hiện thí điểm liên thông thủ tục công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế, phí, lệ phí liên quan trên địa bàn thành phố sau khi được phê duyệt. Tiếp tục triển khai Đề án thí điểm đăng ký cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến trên địa bàn thành phố; Đề án phát triển đội ngũ luật sư trên địa bàn thành phố đến năm 2020 nhằm đáp ứng các yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế và cải cách tư pháp.

d) Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố.

đ) Đẩy mạnh kiểm soát thủ tục hành chính thông qua áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã phường trong thành phố.

25. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Triển khai Quy hoạch tổng thể phát triển Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Rà soát, điều chỉnh và bổ sung Quy hoạch quảng cáo ngoài trời và cổ động trực quan thành phố Hải Phòng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

b) Xây dựng Đề án rà soát, điều chỉnh quy hoạch nhà hàng karaoke, vũ trường trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án trùng tu, tôn tạo di tích cơ sở văn hóa xếp hạng cấp thành phố.

c) Đẩy mạnh cải cách hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của các đơn vị kinh doanh trong lĩnh vực văn hóa, thể thao.

d) Tuyên truyền về nhiệm vụ, giải pháp, kết quả thực hiện Chủ đề năm của thành phố thông qua các hoạt động trung bày, triển lãm, văn hóa, văn nghệ.

26. Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Xây dựng Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị quyết của Thành ủy về đẩy mạnh phát triển du lịch Hải Phòng giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030; Đề án xây dựng cơ chế, chính sách quảng bá, xúc tiến du lịch Hải Phòng đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Đề án nhiệm vụ, giải pháp phát triển du lịch Hải Phòng giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2025.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ các Hãng hàng không mở các đường bay mới đi/đến Cảng hàng không quốc tế Cát Bi. Triển khai các nội dung thuộc Biên bản ghi nhớ về việc cam kết Hợp tác phát triển du lịch và mở thêm một số đường bay quốc tế đi và đến Cảng Hàng không quốc tế Cát Bi ký kết giữa Ủy ban nhân dân thành phố với Tổng Công ty Hàng không Việt Nam và Công ty Cổ phần Hàng không VietJet. Tiếp tục làm việc với Tập đoàn WJM (Hàn Quốc) về việc xúc tiến mở đường bay quốc tế Hải Phòng - Seoul.

c) Triển khai hiệu quả Chương trình Hợp tác Phát triển du lịch đã được ký kết giữa Sở Du lịch Quảng Ninh - Sở Du lịch Hà Nội - Sở Du lịch Hải Phòng cho giai đoạn 2016 - 2020; Chương trình nâng cao năng lực quản lý cơ sở lưu trú và hoạt động lưu hành trên địa bàn Hải Phòng.

d) Triển khai các giải pháp thực hiện Chỉ thị 25/CT-UBND ngày 12/10/2016 về tăng cường công tác quản lý môi trường du lịch, bảo đảm an ninh, an toàn cho khách du lịch và chấn chỉnh, xử lý những hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

27. Công an thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Triển khai đồng bộ các giải pháp, góp phần giữ vững an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn, đặc biệt tại các nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp tập trung đông lực lượng lao động.

b) Điều tra những tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm về in, phát hành, mua bán hóa đơn, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm minh những sai phạm theo quy định của pháp luật.

c) Chú trọng công tác nắm tình hình, triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh xã hội; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ khiếu kiện tranh chấp có liên quan đến lợi ích chính đáng của người dân, từng bước ổn định tình hình tại các điểm khiếu kiện trên địa bàn thành phố, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự.

28. Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy thành phố chủ trì, phối hợp với

các cơ quan liên quan:

a) Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra về phòng cháy chữa cháy, đặc biệt tại các khu, cụm công nghiệp, các chợ, các xí nghiệp, nhà máy, nhà xưởng có nguy cơ cao, các cơ sở tồn chứa khí dầu mỏ hoá lỏng, kiên quyết xử lý các vi phạm.

b) Tiếp tục hướng dẫn các địa phương xây dựng mô hình Chợ kiểu mẫu đạt chuẩn về phòng cháy chữa cháy, Khu chung cư, tổ dân phố, nhà tập thể an toàn phòng cháy chữa cháy.

c) Chỉ đạo các đơn vị, lực lượng ứng trực, sẵn sàng ứng phó với các sự cố cháy, nổ xảy ra tại các khu, cụm công nghiệp, các xí nghiệp, nhà máy, nhà xưởng, không để cháy lớn, cháy lan rộng xảy ra.

29. Bộ đội biên phòng thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

Đẩy mạnh thực hiện thủ tục biên phòng điện tử cảng biển; thực hiện lộ trình để kết nối Cổng thông tin thủ tục biên phòng điện tử cảng biển với Cổng thông tin một cửa quốc gia.

30. Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Báo Hải Phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

Tiếp tục xây dựng, thực hiện các chuyên mục, chuyên đề phát thanh, truyền hình và tin, phóng sự, bài viết về Chủ đề năm 2017.

31. Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố:

Nghiên cứu đổi mới nội dung, chương trình và phương thức đào tạo theo hướng đào tạo gắn với thị trường lao động. Ứng dụng công nghệ thông tin vào nội dung đào tạo; khuyến khích, thúc đẩy sự hợp tác, liên kết đào tạo với các cơ sở giáo dục đào tạo ở nước ngoài. Chủ động liên kết với các doanh nghiệp thực hiện các chương trình đào tạo, thực tập và cung cấp nguồn nhân lực theo nhu cầu của doanh nghiệp.

32. Liên minh Hợp tác xã và Doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ các đơn vị thành viên tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn thành phố và các địa phương khác. Hỗ trợ các đơn vị thành viên trong công tác xây dựng, quảng bá thương hiệu, đăng ký nhãn hiệu sản phẩm trong hoạt động sản xuất - kinh doanh.

33. Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Hải Phòng, Phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam Chi nhánh Hải Phòng theo chức năng, nhiệm vụ được giao thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn; nghiên cứu ý kiến của các doanh nghiệp để phản ánh, kiến nghị và tham mưu cho thành phố các vấn đề về cơ chế, chính sách kinh tế - xã hội nhằm cải thiện môi trường kinh doanh. Tổ chức các diễn đàn, đối thoại giữa doanh nghiệp với các cơ quan Nhà nước, đại diện người

lao động và với các tổ chức hữu quan khác để trao đổi thông tin về các vấn đề liên quan đến doanh nghiệp và môi trường kinh doanh. Tổ chức các khóa đào tạo để phát triển nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp, giúp các doanh nghiệp nâng cao kiến thức, năng lực quản lý và kinh doanh. Chủ động cập nhật, nghiên cứu các Hiệp định thương mại tự do mà nước ta đã ký kết để tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu cho các doanh nghiệp tiếp cận kịp thời.

34. Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

a) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp, kết quả thực hiện của thành phố và của các cấp, ngành trong quá trình triển khai Chủ đề năm 2017.

b) Rà soát, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp. Rút ngắn tối đa thời gian cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh cá thể và hợp tác xã trên địa bàn xuống dưới 05 ngày làm việc; cấp Giấy phép xây dựng xuống dưới 15 ngày làm việc; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (cấp mới xuống dưới 30 ngày làm việc, chuyển nhượng dưới 10 ngày làm việc, giao dịch bảo đảm dưới 03 ngày làm việc). Chỉ đạo các cơ sở đào tạo nghề trực thuộc thực hiện đào tạo lao động gắn với nhu cầu của thị trường, doanh nghiệp.

c) Tập trung giải quyết vướng mắc, đẩy nhanh giải phóng mặt bằng, tập trung đầu tư để sớm hoàn thành các công trình, dự án cấp thiết về giao thông, thủy lợi, năng lượng, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tập trung tháo gỡ khó khăn, tích cực kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương triển khai dự án. Đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước.

d) Các địa phương tập trung cao trong công tác đấu giá quyền sử dụng đất đối với các dự án đã được phê duyệt; tiếp tục rà soát, lập dự án đấu giá đất mới, đất xen kẹt, xử lý cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có thu tiền sử dụng đất để tạo nguồn thu cho ngân sách.

đ) Chủ động thực hiện điều hành dự toán ngân sách được duyệt, đảm bảo hiệu quả, bố trí các khoản chi theo thứ tự ưu tiên trước hết đảm bảo chi lương, phụ cấp, trợ cấp... và khả năng cân đối ngân sách. Chủ động điều chỉnh các nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng thu ngân sách nhà nước. Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi theo dự toán được giao, triển khai các giải pháp triệt để để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nghiêm túc thực hiện yêu cầu về tiết kiệm, chống lãng phí theo Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiết kiệm chi thường xuyên, như: tiền điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí, xăng dầu, chi phí khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, lễ kỷ niệm, động thổ, khởi công, khánh thành công trình, công tác phí trong nước và đi công tác nước ngoài từ ngân sách nhà nước.

e) Thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan, đơn vị. Thực hiện nghiêm túc chế độ trách nhiệm

đối với người đứng đầu.

g) Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và chất lượng dịch vụ công; công bố các bộ thủ tục hành chính mới, trong đó cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật có thủ tục hành chính mới ban hành đảm bảo công khai, dễ hiểu, dễ thực hiện; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc cải cách thủ tục hành chính. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Đẩy mạnh xây dựng và áp dụng Hệ thống dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3 và 4 của thành phố.

IV. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN.

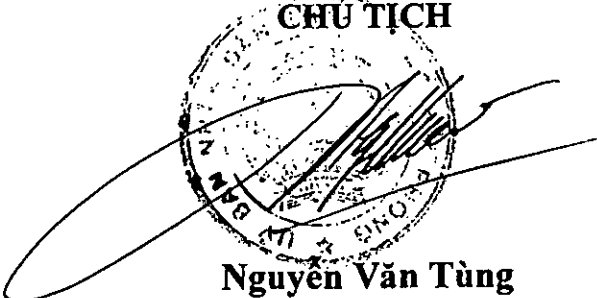
1. Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy, chỉ đạo, hướng dẫn các Ban, ngành, đoàn thể, các quận, huyện, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức quán triệt, thông tin tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa và các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình thực hiện chủ đề năm 2017 tới các cấp, các ngành, các đơn vị, đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân để có sự đồng tình ủng hộ, tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện thắng lợi kế hoạch.

2. Trên cơ sở Chương trình của Ủy ban nhân dân thành phố, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp, các đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp cụ thể hóa xây dựng thành kế hoạch của đơn vị mình với nhiệm vụ phù hợp, sát với thực tế và tổ chức thực hiện, tạo phong trào trong toàn xã hội hưởng ứng thực hiện, nhằm đạt được hiệu quả cao nhất các nội dung chương trình đề ra.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng Sở Tài chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và các cấp, các ngành liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Đề nghị Thường trực Thành ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các Ban của Thành ủy, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, phối hợp chỉ đạo, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Kế hoạch hành động; các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội, tổ chức quần chúng chủ động, tích cực vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia, hưởng ứng các hoạt động thực hiện Chủ đề năm 2017 của thành phố./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng